TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 09-4-2021
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;

2. Ông Lê Quang Xẹt.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa***: Bà Bồ Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 452/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Thanh T, sinh năm 1995; thường trú: Số 125 khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Có mặt

Bị đơn: Ông Thái Trần P, sinh năm 1996; thường trú: Tổ 3, khu phố P, phường T, thị xã T, tỉnh B. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trương Thị Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Thanh T và ông Thái Trần P chung sống trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo P tục, có đăng ký kết hôn và được Uỷ ban nhân dân phường T, thị xã T, tỉnh B cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 99 ngày 02/11/2018. Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân mâu thuẫn là do ông Thái Trần P không quan T chăm sóc vợ con, ông P còn không có chính kiến mà hay nghe theo mẹ ruột đối xử không tốt với bà, cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Trước đây bà T đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng đã rút đơn để vợ chồng đoàn tụ nhưng mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Hiện nay, vợ chồng đã ly thân, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Trương Thị Thanh T yêu cầu được ly hôn với ông Thái Trần P.

Về con chung: Bà và ông P có con chung tên Thái Gia P, sinh ngày 27/7/2019 hiện đang sống với bà, khi ly hôn bà yêu cầu trực tiếp nuôi con, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn ông Thái Trần P đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trương Thị Thanh T.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không tham gia tố tụng tại Tòa án là tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình.

Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Thái Trần P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt ông Thái Trần P.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng: Ông Thái Trần P và bà Trương Thị Thanh T tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn đúng quy định của pháp luật được Uỷ ban nhân dân phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 02/11/2018 nên là hôn nhân hợp pháp. Nguyên đơn bà Trương Thị Thanh T xác định vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bị đơn ông Thái Trần P được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng khác nhưng không đến Tòa án, cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đã tự

từ bỏ quyền được tham gia tố tụng để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình đã được Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Việc ông P không đến Tòa, không có ý kiến trước ý kiến, yêu cầu của nguyên đơn đồng nghĩa với việc ông P không còn quan T đến vợ con, không có thiện chí, không mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái. Như vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng ông P, bà T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà T yêu cầu được ly hôn với ông P là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Về quyền nuôi con sau ly hôn: Xét thấy con chung Thái Gia P còn nhỏ, hiện đang sống với bà Trương Thị Thanh T, bà Trương Thị Thanh T yêu cầu được tiếp tục nuôi con sau khi ly hôn là phù hợp. Tại phiên tòa bà T xác định đủ điều kiện để nuôi con, không yêu cầu ông P phải cấp dưỡng nuôi con, đây là ý trí tự nguyện của đương sự, không trái quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

[3] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trương Thị Thanh T đối với bị đơn ông Thái Trần P như sau:

1.1. Về hôn nhân: Bà Trương Thị Thanh T được ly hôn ông Thái Trần P.

1.2. Về con chung: Giao con chung tên Thái Gia P, sinh ngày 27/7/2019 cho bà Trương Thị Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trương Thị Thanh T về việc không yêu cầu ông Thái Trần P cấp dưỡng nuôi con.

Ông Thái Trần P và bà Trương Thị Thanh T đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc

thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trương Thị Thanh T phải nộp số tiền 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0052042 ngày 04/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bà Trương Thị Thanh T đã thực hiện xong.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA** **PHIÊN TÒA**
Nguyễn Văn Thảo Lê Quang Xẹt	**Trần Đình Hưởng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- UBND phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (Khi có hiệu lực);
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Hưởng